

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐƠN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 23/2023/HSST

Ngày 28/7/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐƠN - TỈNH ĐẮK LẮK.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hối.

Hội thẩm nhân dân: Ông Y Đưng Knul, ông Đỗ Tiến Vụ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Lương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đơn tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại Toà án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 13/7/2023, đối với bị cáo: **Đào Anh T** – sinh ngày 02/12/1993, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ĐKHKTT: 133/15 N T G, phường TT, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi thường trú: Số 08 A Sa, phường T A, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

Học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: thợ sửa điện lạnh.

Con ông Đào Quang V sinh năm 1965 và bà Trần Thị Bích Ng sinh năm 1965. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2023 đến ngày 25/5/2023 được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Đào Thị Quỳnh Tr - Sinh năm 1988.

Địa chỉ: 325 L T K, phường T L, Tp.B , tỉnh Đắk Lắk.

(có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Anh T là người thường xuyên sử dụng ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 20 giờ 45 phút ngày 15/4/2023, T sử dụng điện thoại di động hiệu IPHONE 12, màu xanh nước biển để liên lạc với một người lạ thông qua mạng xã hội facebook có tài khoản facebook là “TIỀN TỪ TÂM” để mua ma túy. Người này hẹn T đến khu vực cầu suối cạn thuộc thôn A P, xã E N, huyện B Đ để giao ma túy. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B1-211.09 từ nhà tại thành phố B đến nơi hẹn để mua ma túy. Tại đây, T gặp một người đàn ông lạ mặt(không rõ nhân thân lai lịch), T đưa cho người này số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), người này nói với T là ma túy để ở trong chiếc khẩu trang y tế được treo

trên cành cây bên đường và điều khiển xe đi(T không nhìn thấy rõ biển số xe).T cầm chiếc khẩu trang y tế có chứa ma túy trên tay thì bị công an huyện B Đ phát hiện kiểm tra. Do lo sợ nên T đã vứt chiếc khẩu trang có chứa ma túy xuống đất. Nhận thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nên T đã tự nguyện nhặt chiếc khẩu trang lên và giao nộp cho cơ quan công an. Cơ quan điều tra công an huyện B Đ đã lập biên bản phạm tội quả tang đối với Đào Anh T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và niêm phong tang vật theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 477/KL-KTHS, ngày 21/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon kích thước (3x4)cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3547 gam, loại Methamphetamin.

Vật chứng vụ án cơ quan điều tra tạm giữ gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 47B1-211.09, 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng; 0,2911 gam ma túy (số còn lại sau khi giám định).

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 47B1-211.09 là phương tiện Đào Anh T sử dụng để đi mua ma túy, mượn của chị gái là bà Đào Thị Quỳnh Tr. Bà Tr mua lại chiếc xe trên vào năm 2021 của bà Phan Thị Thúy V, trú tại thôn 8 xã H P, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk. Bà V đứng tên chủ sở hữu, chưa làm thủ tục sang tên từ bà V sang bà Tr. Cơ quan điều tra chưa làm việc được với bà V do bà V không có mặt tại địa phương nên đã tách chiếc xe trên ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định.

Đối với đối tượng lạ mặt là người đã bán trái phép ma túy cho Đào Anh T vào ngày 15/4/2023 tại khu vực cầu suối cạn thôn A P, xã E N, huyện B Đ, tỉnh Đắk Lắk, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Buôn Đôn không xác định được nhân thân lai lịch và tiếp tục xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 26/CT- VKS ngày 06/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn truy tố bị cáo Đào Anh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Đào Anh T khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với nội dung cáo trạng đã truy tố.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa: Sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

-Tuyên bố bị cáo Đào Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đào Anh T từ 01 năm 3 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng; 0,2911 gam ma túy (số còn lại sau khi giám định).

Bị cáo Đào Anh T thừa nhận luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm mà xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có điều kiện phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 45 ngày 15/4/2023, Đào Anh T đã liên lạc với đối tượng cung cấp ma túy để mua 0,3547 gam ma túy, loại Methamphetamine. Khi T đang cầm trên tay thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Đào Anh T đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy là 0,3547 gam (loại Methamphetamine) đã bị thu giữ. Xét quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Đào Anh T đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm ... làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện B Đ nói riêng và tỉnh Đắk Lắk nói chung. Cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh phòng chống tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa loại tội phạm này trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng; 0,2911 gam ma túy (số còn lại sau khi giám định).

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 47B1-211.09 là phương tiện Đào Anh T sử dụng để đi mua ma túy; T mượn của bà Đào Thị Quỳnh Tr. Bà Tr mua lại chiếc xe trên vào năm 2021 của bà Phan Thị Thúy V, nhưng chưa sang tên. Bà V không có mặt tại địa phương, chưa xác minh làm rõ được, Cơ quan điều tra đã tách chiếc xe trên ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: bị cáo Đào Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm .

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Đào Anh T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Anh T 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/4/2023 đến 25/5/2023.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng; 0,2911 gam ma túy (số còn lại sau khi giám định).

(các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/7/2023 giữa công an huyện Buôn Đôn và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Buôn Đôn).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Anh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Chi cục thi hành án;
dân sự huyện Buôn Đôn;
- Lưu HS; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Trọng Hối